

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2026

QUY CHẾ CUỘC ĐẤU GIÁ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 160/2026/QĐ-TA
ngày 20/5/2026 của Công ty Đấu giá hợp danh Thành An)

Để bảo đảm tổ chức cuộc đấu giá tài sản công khai, minh bạch, khách quan, trung thực, đúng pháp luật, Công ty Đấu giá hợp danh Thành An ban hành Quy chế cuộc đấu giá tài sản với các điều khoản, cụ thể như sau:

Điều 1. Tên, địa chỉ của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản và người có tài sản đấu giá

1. Tên, địa chỉ của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: Công ty Đấu giá hợp danh Thành An (gọi tắt là Bên A); địa chỉ: Số 266 Hà Huy Tập, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội.

2. Tên, địa chỉ của người có tài sản đấu giá: Bộ Tư lệnh Cảnh vệ - Bộ Công an (gọi tắt là bên B); địa chỉ: Số 16 phố Trần Vũ, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Điều 2. Phạm vi áp dụng; nguyên tắc đấu giá tài sản; trường hợp có thay đổi về thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá tài sản

1. Phạm vi áp dụng: Các quy định tại Quy chế này áp dụng cho cuộc đấu giá tài sản ngày 05/6/2026, bắt đầu từ 14 giờ 00 phút, thực hiện Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 01/2026/HĐDVĐGTS/K01-TA ngày 19/5/2026 ký giữa Bộ Tư lệnh Cảnh vệ - Bộ Công an và Công ty Đấu giá hợp danh Thành An.

2. Nguyên tắc đấu giá tài sản: Tuân thủ quy định của pháp luật, bảo đảm tính độc lập, trung thực, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, người mua được tài sản đấu giá, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, đấu giá viên.

3. Trường hợp có thay đổi về thời gian, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá tài sản: Bên A và Bên B, thống nhất như sau: Trường hợp hết thời hạn tiếp nhận hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá và hết thời hạn nộp tiền đặt trước theo quy định trong quy chế cuộc đấu giá mà Bên A hoặc Bên B có văn bản đề nghị thay đổi về địa điểm tổ chức cuộc đấu giá tài sản và thay đổi thời gian tổ chức cuộc đấu giá thì Bên A và Bên B phải trao đổi, thống nhất bằng văn bản hai bên ký xác nhận. Bên A có trách nhiệm thông báo với khách hàng đủ điều kiện tham gia đấu giá về việc thay đổi về thời gian tổ chức cuộc đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá tài sản bằng văn bản hoặc bằng gọi điện thoại hoặc bằng zalo, hoặc các hình thức khácViệc thông báo phải thực hiện chậm nhất là 01 (một) ngày làm việc trước ngày mở phiên đấu giá.

Điều 3. Tên tài sản đấu giá, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá; nơi có tài sản đấu giá; nguồn gốc và tình trạng pháp lý của tài sản; giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản đấu giá

1. Tài sản đấu giá, số lượng tài sản: Tài sản thanh lý gồm 24 xe ô tô các loại do

Bộ Tư lệnh Cảnh vệ quản lý, sử dụng; bán trọn gói cả lô tài sản, không bán lẻ.

Chất lượng, danh mục, số lượng của tài sản: Hiện trạng tài sản thanh lý gồm 24 xe ô tô các loại đã qua sử dụng, hư hỏng, hết thời gian tính khấu hao giá trị tài sản, tài sản do Bộ Tư lệnh Cảnh vệ quản lý, sử dụng và đã được Bộ Công an phê duyệt Quyết định loại khỏi biên chế, thanh lý tài sản theo quy định. *(Chi tiết có phụ lục I kèm theo).*

2. Nơi có tài sản đấu giá (địa chỉ tài sản): Vị trí 1: Số 16 Trần Vũ, phường Ba Đình, TP. Hà Nội; vị trí 2: Số 21 Ngọc Hà, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội; vị trí 3: Số 39 Hồng Hà, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội; vị trí 4: Thôn Phú Hữu, xã Hòa Lạc, thành phố Hà Nội và số 189 Cống Quỳnh, phường Cầu Ông Lãnh, thành phố Hồ Chí Minh.

3. Nguồn gốc và tình trạng pháp lý của tài sản đấu giá: Là tài sản thuộc Bộ Tư lệnh Cảnh vệ quản lý, sử dụng và đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt thanh lý tại Quyết định số 217/QĐ-BCA-H01 ngày 15/01/2026 của Bộ Công an về việc loại khỏi biên chế, thanh lý tài sản do Bộ Tư lệnh Cảnh vệ quản lý, sử dụng; Bộ Tư lệnh Cảnh vệ - Bộ Công an chịu trách nhiệm về nguồn gốc và tình trạng pháp lý của tài sản đấu giá và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, hồ sơ cung cấp cho Công ty Đấu giá hợp danh Thành An để tổ chức đấu giá tài sản.

4. Giấy tờ về quyền sở hữu, quyền sử dụng đối với tài sản đấu giá:

- Quyết định số 217/QĐ-BCA-H01 ngày 15/01/2026 của Bộ Công an về việc loại khỏi biên chế, thanh lý tài sản do Bộ Tư lệnh Cảnh vệ quản lý, sử dụng.

- Quyết định số 735/QĐ-K01-P4 ngày 20/04/2026 của Bộ Tư lệnh Cảnh vệ về việc phê duyệt giá khởi điểm phục vụ công tác bán tài sản thanh lý.

Điều 4. Thời gian, địa điểm, xem hiện trạng tài sản đấu giá

1. Thời gian xem tài sản đấu giá: Từ ngày 21/5/2026 đến hết ngày 25/5/2026 (trong giờ hành chính, các ngày làm việc trong tuần, trừ ngày nghỉ thứ bảy và chủ nhật, các ngày lễ, nghỉ bù).

2. Địa điểm xem tài sản: Tại khoản 2 Điều 3 bản Quy chế này.

Về việc xem hiện trạng tài sản đấu giá:

- Bên B có trách nhiệm bảo quản tài sản và tổ chức cho khách hàng xem hiện trạng tài sản ít nhất trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc tại nơi trưng bày tài sản của bên B (nếu khách hàng có nhu cầu) theo đúng hiện trạng tài sản đưa ra đấu giá (quy định tại khoản 2 Điều 36 Luật Đấu giá tài sản 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Đấu giá tài sản 2024).

- Người tham gia đấu giá có nhu cầu được trực tiếp xem tài sản liên hệ với bên B để tổ chức xem hoặc tự xem tài sản. Khi đi xem tài sản các khách hàng mang theo giấy tờ tùy thân và giấy giới thiệu của bên A để được xem tài sản.

- Việc xem tài sản không là điều kiện bắt buộc đối với người tham gia đấu giá, do đó khách hàng tự chịu trách nhiệm về việc hiểu rõ các tính chất, đặc điểm, số lượng và chất lượng tài sản đấu giá, chấp nhận hiện trạng tài sản, các thông tin liên quan đến tài sản đấu giá. Mọi khiếu nại về tài sản đấu giá và thông tin liên quan đến tài sản đấu giá trong phiên đấu giá hoặc sau khi phiên đấu giá kết thúc sẽ không được giải quyết. Mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc xem tài sản do khách hàng tự chi trả.

Điều 5. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, hồ sơ mời tham gia đấu giá

Bộ Tư lệnh Cảnh vệ - Bộ Công an và Công ty Đấu giá hợp danh Thành An thống nhất về thời gian bắt đầu, hết hạn bán hồ sơ mời tham gia đấu giá; tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, cụ thể như sau:

1. Thời gian bắt đầu, hết hạn bán hồ sơ mời tham gia đấu giá; tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: Từ 08 giờ 30 phút, ngày 21/5/2026 đến 15 giờ 00 phút, ngày 02/6/2026.

2. Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: Tại Trụ sở Công ty Đấu giá hợp danh Thành An; địa chỉ: Số 266 Hà Huy Tập, xã Phú Đồng, thành phố Hà Nội; Trung tâm giao dịch của Công ty Đấu giá hợp danh Thành An; địa chỉ: Tầng 4 số 3 Trần Khánh Dư, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội và tại văn phòng trụ sở Bộ Tư lệnh Cảnh vệ - Bộ Công an; địa chỉ: Số 16 phố Trần Vũ, phường Ba Đình, TP. Hà Nội.

3. Hồ sơ mời tham gia đấu giá gồm:

(1) Phiếu đăng ký tham gia đấu giá (theo mẫu do bên A phát hành, có đóng dấu treo); (2) Bản cam kết xem tài sản và tham khảo hồ sơ tài sản (theo mẫu do bên A phát hành, có đóng dấu treo); (3) Quy chế cuộc đấu giá (nếu khách hàng có nhu cầu); (4) Tài liệu liên quan đến tài sản đấu giá (nếu khách hàng có nhu cầu).

Điều 6. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá; bước giá

1. Tổng giá khởi điểm của tài sản: **1.885.000.000** đồng (*Bằng chữ: Một tỷ tám trăm tám mươi lăm triệu đồng*).

Giá khởi điểm không bao gồm thuế GTGT; chưa bao gồm: Chi phí sang tên đôi chủ theo quy định, chi phí di dời, bốc xếp, vận chuyển, phương tiện vận chuyển và các chi phí phát sinh khác (nếu có). Người mua được tài sản đấu giá chi các loại chi phí trên và các chi phí phát sinh khác (nếu có). Khách hàng trúng đấu giá phải tự lo phương tiện, công cụ, trang thiết bị, nhân lực, việc bốc dỡ, vận chuyển, di dời, quản lý, trông giữ tài sản, xử lý môi trường, xử lý tài sản để vận chuyển tài sản của mình, đảm bảo an toàn lao động và phòng chống cháy nổ theo quy định.

2. Bước giá: Bên A quyết định áp dụng bước giá là 20.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai mươi triệu đồng*).

Giá trả hợp lệ là giá trả bằng giá khởi điểm cộng với số tự nhiên n nhân bước giá.

Công thức trả giá hợp lệ: Giá trả hợp lệ = (Giá khởi điểm) + (n) x (bước giá); (n) là các số tự nhiên: 0,1,2,3,4,5,6... vv.

Không hạn chế số lần trả giá của khách hàng trong thời gian đấu giá.

Điều 7. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá; Tiền đặt trước tham gia đấu giá; ngày, giờ bắt đầu, hết hạn nộp tiền đặt trước

Bộ Tư lệnh Cảnh vệ - Bộ Công an và Công ty Đấu giá hợp danh Thành An thống nhất quy định tiền bán hồ sơ, tiền đặt trước tham gia đấu giá:

1. Tiền bán hồ sơ mời tham gia đấu giá: 200.000 đồng/01 hồ sơ (theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 6 Thông tư số 03/2025/TT-BTC ngày 22/01/2025 của Bộ Tài chính).

2. Tiền đặt trước tham gia đấu giá: 370.000.000 đồng/01 hồ sơ (*Bằng chữ: Ba trăm bảy mươi triệu đồng chẵn*), theo quy định tại khoản 1 Điều 39 của Luật Đấu giá

tài sản 2016; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản 2024.

3. Thời gian bắt đầu, hết hạn nộp tiền đặt trước: Bắt đầu từ 08 giờ 30 phút, ngày 21/5/2026 đến 15 giờ 00 phút, ngày 02/6/2026.

3.1. Việc thu tiền, nộp tiền đặt trước:

- Người tham gia đấu giá nộp tiền đặt trước vào tài khoản của bên A kể từ ngày niêm yết việc đấu giá tài sản đến trước ngày mở phiên đấu giá 02 (hai) ngày làm việc (quy định tại khoản 1, 1a, khoản 2 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản 2024).

- Khoản tiền đặt trước của người tham gia đấu giá chỉ được chấp nhận khi “báo có” đầy đủ theo đúng thời gian quy định trong tài khoản của Công ty Đấu giá hợp danh Thành An.

3.2. Việc trả lại khoản tiền đặt trước:

+ Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá tài sản bên A có trách nhiệm trả lại khoản tiền đặt trước và thanh toán tiền lãi (nếu có) cho người tham gia đấu giá không trúng đấu giá và người từ chối không tham gia phiên đấu giá (quy định tại khoản 4 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản 2024).

+ Trường hợp trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện giao kết hoặc thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc thực hiện nghĩa vụ mua tài sản đấu giá sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Bên A có trách nhiệm chuyển khoản tiền đặt cọc cho bên B trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác (quy định tại khoản 5 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản 2024). Việc xử lý tiền đặt cọc được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

* **Lưu ý:** Người tham gia đấu giá có khoản tiền đặt trước “báo có” trong tài khoản của bên A **sau 15 giờ 00 phút ngày 02/6/2026** sẽ không được chấp nhận và không đủ điều kiện tham gia đấu giá.

Trường hợp người khác nhận lại khoản tiền đặt trước thay cho người tham gia đấu giá thì phải có văn bản ủy quyền hợp pháp theo quy định của pháp luật (văn bản ủy quyền phải được công chứng hoặc chứng thực); Mọi khoản phí liên quan đến việc chuyển tiền và nhận lại tiền đặt trước (nếu có) do khách hàng chịu và tự chi trả chi phí theo mức quy định của các Ngân hàng/Tổ chức tín dụng.

4. Hình thức nộp tiền đặt trước: Người đăng ký tham gia đấu giá phải nộp khoản tiền đặt trước để tham gia đấu giá vào tài khoản của bên A, cụ thể:

+ Đơn vị thụ hưởng: Công ty Đấu giá hợp danh Thành An.

+ Số tài khoản: 2110829442; mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và PTVN – Chi nhánh Hà Nội.

+ Nội dung nộp tiền: Tên tổ chức/cá nhân, số ĐKKD/CCCD/CC nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá theo QĐ160, 24 phương tiện thanh lý của Bộ Tư lệnh Cảnh vệ - Bộ Công an.

Điều 8. Hồ sơ tham gia đấu giá, người tham gia đấu giá, điều kiện đăng ký tham dự đấu giá, rút lại việc đăng ký tham gia đấu giá

1. Hồ sơ tham gia đấu giá: (1) Phiếu đăng ký tham gia đấu giá (theo mẫu do bên A phát hành, có đóng dấu treo); (2) Bản cam kết xem tài sản và tham khảo hồ sơ tài sản (theo mẫu do bên A phát hành, có đóng dấu treo); (3) Đối với cá nhân tham gia đấu giá: CCCD/CC, còn thời hạn sử dụng (01 bản sao y/chứng thực).

(4) Đối với tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh đăng ký tham gia đấu giá: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; CC/CCCD, còn thời hạn sử dụng của người đại diện theo pháp luật (01 bản sao y/chứng thực). Người đại diện cho tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh tham gia đấu giá phải phù hợp theo quy định của pháp luật hiện hành.

(5) Giấy giới thiệu/giấy ủy quyền+CC/CCCD của người được ủy quyền (trường hợp ủy quyền).

*** Lưu ý:** Về việc ủy quyền mua, nộp hồ sơ và ủy quyền tham gia cuộc đấu giá:

Trường hợp người tham gia đấu giá ủy quyền cho người khác thay mặt mình đi mua, nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá, tham gia cuộc đấu giá tài sản. Người được ủy quyền phải nộp các loại văn bản, giấy tờ cho bên A để làm thủ tục đăng ký tham gia đấu giá gồm:

+ Đối với cá nhân ủy quyền cho cá nhân: Văn bản ủy quyền hợp pháp theo quy định của pháp luật (bản chính được công chứng hoặc chứng thực của UBND phường/xã), Giấy CC/CCCD còn thời hạn sử dụng của người ủy quyền và người được ủy quyền (01 bản công chứng/chứng thực).

+ Đối với tổ chức: Văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc giấy giới thiệu (trường hợp giới thiệu mua, nộp hồ sơ) có đầy đủ chữ ký được đóng dấu của người đại diện theo pháp luật của tổ chức (bản chính), Giấy CC/CCCD còn thời hạn sử dụng của người đại diện theo pháp luật của tổ chức và người được ủy quyền (01 bản công chứng/chứng thực).

+ Các loại văn bản, giấy tờ trên phải được nộp cho bên A trong thời hạn đăng ký tham gia đấu giá. Nếu nộp sau thời hạn đăng ký tham gia đấu giá thì bên A sẽ không tiếp nhận và hồ sơ đó không đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá. Trường hợp có sự thay đổi về việc ủy quyền tham gia đấu giá thì khách hàng phải nộp văn bản ủy quyền mới thay thế văn bản ủy quyền trước đó và CC/CCCD của người được ủy quyền (01 bản sao y/chứng thực) trước ngày tổ chức phiên đấu giá 01 (một) ngày làm việc.

+ Những người tham gia đấu giá trong cùng một cuộc đấu giá không được ủy quyền cho nhau tham gia đấu giá. Trong trường hợp không phải là người trực tiếp đăng ký tham gia đấu giá, mỗi người chỉ được nhận ủy quyền của một người khác để tham gia cuộc đấu giá.

+ Trường hợp ủy quyền: Công ty ủy quyền cho nhân viên của Công ty thì phải có hợp đồng lao động hoặc giấy xác nhận là nhân viên của Công ty; trường hợp ủy quyền không phải là người của Công ty thì phải được Công chứng hoặc UBND phường/xã xác nhận.

Bên A chỉ nhận hồ sơ của người đăng ký tham gia đấu giá khi hồ sơ tham gia đấu giá được lập đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định trên. Người tham gia đấu giá

chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung trong thành phần hồ sơ nộp cho Công ty đấu giá hợp danh Thành An.

Ghi chú: Tổ chức/cá nhân phải điền đầy đủ thông tin theo mẫu phiếu đăng ký tham gia đấu giá, Bản cam kết xem tài sản và tham khảo hồ sơ tài sản. Nếu không điền đầy đủ thông tin theo mẫu phiếu đăng ký tham gia đấu giá, bản cam kết xem tài sản và tham khảo hồ sơ tài sản do bên A phát hành thì coi như hồ sơ đó không hợp lệ và không đủ điều kiện tham gia phiên đấu giá.

2. Người tham gia đấu giá:

2.1. Người tham gia đấu giá: Tổ chức/cá nhân được phép tham gia đấu giá theo quy định của pháp luật, đủ 18 tuổi trở lên có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của pháp luật, tự nguyện tham gia đấu giá.

2.2. Những người không được đăng ký tham gia đấu giá (quy định tại khoản 4 Điều 38 Luật Đấu giá tài sản 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản 2024).

a) Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình;

b) Người làm việc trong tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thực hiện phiên đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành phiên đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản;

c) Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật;

d) Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật;

đ) Người không có quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đó.

2.3. Người tham gia đấu giá không thực hiện các hành vi bị nghiêm cấm theo quy định tại khoản 5 Điều 9 Luật Đấu giá tài sản 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản 2024, cụ thể như sau:

a) Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham dự phiên đấu giá;

b) Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để đìm giá, nâng giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

c) Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá;

d) Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

d1) Nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với tài sản mà mình cũng là người tham gia đấu giá tài sản đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một tài sản;

d2) Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

d3) Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp công ty mẹ, công ty con, các doanh nghiệp mà cá nhân, tổ chức hoặc nhóm cá nhân, tổ chức có khả năng chi phối hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

đ) Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

3. Điều kiện khách hàng đăng ký tham dự đấu giá:

- Người tham gia đấu giá thuộc đối tượng được quy định tại điểm 2.1 khoản 2 Điều này và trong trường hợp pháp luật có quy định về điều kiện khi tham gia đấu giá thì người tham gia đấu giá phải đáp ứng điều kiện đó, không thuộc trường hợp không được đăng ký tham gia đấu giá theo quy định tại khoản 4 Điều 38 Luật Đấu giá tài sản 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản 2024.

- Tổ chức/cá nhân khi tham gia đấu giá có đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định pháp luật; mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ, nộp đầy đủ số tiền đặt trước theo quy định. Tự nguyện nộp hồ sơ tham gia đấu giá theo quy định.

- Hồ sơ tham gia đấu giá và các giấy tờ phải nộp là bản sao y/chứng thực và kèm theo bản gốc đối chiếu: Khách hàng mua hồ sơ và đăng ký tham gia đấu giá phải xuất trình giấy tờ tùy thân bản chính, bản chính còn thời hạn sử dụng (để đối chiếu) và 01 bộ hồ sơ sao y/chứng thực, gồm các loại giấy tờ sau:

(i) Căn cước/CCCD (đối với cá nhân).

(ii) Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh+ Căn cước/CCCD của người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức).

(iii) Giấy giới thiệu/giấy ủy quyền + Căn cước/CCCD của người được ủy quyền.

4. Cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

Người tham gia đấu giá thông qua việc trực tiếp mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ, nộp tiền đặt trước cho bên A theo quy định.

Khi hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ, Người tham gia đấu giá sẽ truy cập trang đấu giá trực tuyến của Công ty Đấu giá hợp danh Thành An tại địa chỉ: <https://daugiatructuyenthanhan.vn>, làm theo hướng dẫn trên trang đấu giá để đăng ký tài khoản và sử dụng tài khoản, cách trả giá và các nội dung cần thiết khác.

Đối với các cá nhân/tổ chức đã có tài khoản truy cập Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến **daugiatructuyenthanhan.vn** đã được xác thực và còn thời hạn sử dụng, Người đăng ký tham gia đấu giá dùng tài khoản đã được xác thực để tiến hành đăng ký tham gia đấu giá. Người đăng ký tham gia đấu giá được hướng dẫn về cách sử dụng tài khoản truy cập, cách thức đăng ký tham gia đấu giá, cách trả giá và các nội

dung cần thiết khác trên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến daugiatructuyenthanhan.vn để thực hiện việc đấu giá trực tuyến.

Lưu ý: Khách hàng phải tự trang bị máy móc, thiết bị, đường truyền để đảm bảo việc đăng ký đấu giá đúng hạn theo Thông báo đấu giá; Khách hàng phải cung cấp chính xác, đầy đủ các thông tin, tài liệu hồ sơ và tiến hành tạo tài khoản truy cập hệ thống theo hướng dẫn để đăng ký tham gia đấu giá. Cụ thể: Cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu giá trên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến daugiatructuyenthanhan.vn phải hoàn thiện đầy đủ các thông tin theo hướng dẫn, cụ thể như sau:

a. Đối với cá nhân: Họ và tên; Tên đăng nhập; mật khẩu; số điện thoại liên hệ; địa chỉ email liên hệ; ngày tháng năm sinh; địa chỉ theo hộ khẩu thường trú; giới tính; số Căn cước công dân/hộ chiếu; ngày cấp; nơi cấp; Tải lên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến ảnh mặt trước và sau căn cước/căn cước công dân/hộ chiếu; thông tin tài khoản ngân hàng nhận lại tiền đặt trước của người tham gia đấu giá trong trường hợp không trúng đấu giá.

b. Đối với tổ chức: Tên tổ chức; tên đăng nhập; Mật khẩu; số điện thoại liên hệ; địa chỉ email liên hệ; tên người đại diện theo pháp luật của tổ chức; chức danh; mã số doanh nghiệp/Mã số thuế; ngày cấp (lần đầu); nơi cấp (lần đầu) Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; địa chỉ trụ sở chính; Tải lên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến văn bản (định dạng đuôi .PDF; DOC; .DOCX) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương của tổ chức; Căn cước/CCCD/Hộ Chiếu của người đại diện theo pháp luật của tổ chức; Thông tin tài khoản ngân hàng nhận lại tiền đặt trước của tổ chức tham gia đấu giá trong trường hợp không trúng đấu giá.

+ Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu cung cấp trên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến daugiatructuyenthanhan.vn. Trường hợp khách hàng cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia cuộc đấu giá thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

+ Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá chịu trách nhiệm về việc bảo mật và sử dụng tài khoản truy cập trên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến daugiatructuyenthanhan.vn.

+ Các trường hợp phản hồi sau thời hạn đăng ký sẽ là không đủ điều kiện tham gia đấu giá kể cả đối với các khách hàng đã nộp phí đăng ký tham gia đấu giá, tiền đặt trước. Khoản tiền đặt trước của khách hàng đã nộp sẽ được hoàn lại trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày cuộc đấu giá kết thúc.

5. Rút lại việc tham gia đấu giá:

- Trong thời hạn bán và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, người đã nộp hồ sơ tham gia đấu giá và nộp khoản tiền đặt trước có thể rút lại việc tham gia đấu giá (phải viết đơn gửi bên A về việc rút lại việc đăng ký tham gia đấu giá). Người rút lại việc tham gia đấu giá được nhận lại khoản tiền đặt trước đã nộp nhưng không được nhận lại khoản tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá.

- Hết thời hạn bán và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, bên A sẽ từ chối giải quyết việc xin rút lại việc tham gia đấu giá của người đã nộp hồ sơ tham gia đấu giá và không trả lại hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá trong mọi trường hợp.

Điều 9. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá

1. Thời gian tổ chức phiên đấu giá: Thời gian đăng nhập điểm danh trên hệ thống: Từ 13 giờ 00 phút đến 13 giờ 55 phút ngày 05/6/2026; Thời điểm bắt đầu phiên đấu giá: 14 giờ 00 phút ngày 05/6/2026; Thời điểm kết thúc phiên đấu giá: 14 giờ 30 phút ngày 05/6/2026.

2. Địa điểm tổ chức phiên đấu giá: Tại trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến thuộc sở hữu của Công ty Đấu giá hợp danh Thành An tại địa chỉ tên miền: www.daugiatructuyenthanhan.vn.

Điều 10. Hình thức đấu giá; phương thức đấu giá

1. Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tuyến tại trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến thuộc sở hữu của bên A tại địa chỉ tên miền: www.daugiatructuyenthanhan.vn (theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 40 Luật Đấu giá tài sản 2016; Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật Đấu giá tài sản 2024).

2. Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên (thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 40 Luật Đấu giá tài sản 2016; Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật Đấu giá tài sản 2024); Thời lượng mỗi phiên đấu giá được diễn ra trong 30 phút.

Điều 11. Trình tự thực hiện cuộc đấu giá

1. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đăng tải Quy chế cuộc đấu giá, thông báo công khai việc đấu giá trên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến.

2. Người tham gia đấu giá mua hồ sơ mời tham gia đấu giá và đăng ký tài khoản truy cập trên trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến daugiatructuyenthanhan.vn.

Người tham gia đấu giá sử dụng tài khoản truy cập để được hướng dẫn cách thức mua hồ sơ, nộp hồ sơ tham gia đấu giá trực tuyến, nộp tiền đặt trước, cách thức tham gia đấu giá, trả giá và các nội dung cần thiết khác khi tham gia cuộc đấu giá trực tuyến trên trang thông tin đấu giá trực tuyến.

3. Người tham gia đấu giá nộp hồ sơ tham gia đấu giá và tiền đặt trước hợp lệ thì được sử dụng tài khoản truy cập để tham dự phiên đấu giá theo Quy chế cuộc đấu giá.

Người đủ điều kiện tham gia đấu giá có trách nhiệm truy cập tài khoản đã được cấp để điểm danh việc tham dự phiên đấu giá theo thời gian quy định trong Quy chế cuộc đấu giá. Người đủ điều kiện tham gia đấu giá trả giá theo mã số riêng.

Trường hợp người đủ điều kiện tham gia đấu giá không truy cập tài khoản đã được cấp để điểm danh theo thời gian quy định trong Quy chế cuộc đấu giá thì được coi là không tham dự phiên đấu giá quy định tại điểm a khoản 6 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản 2016; Luật sửa đổi bổ sung Luật Đấu giá tài sản 2024, trừ trường hợp bất khả kháng.

4. Người tham gia đấu giá sử dụng tài khoản của mình và thực hiện việc trả giá theo phương thức trả giá lên trong thời gian trả giá (kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành trả giá đến thời điểm kết thúc trả giá) theo thông báo đấu giá tài sản đã được công bố.

Thời gian trả giá của phiên đấu giá là 30 phút. Trường hợp người trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trong khoảng thời gian 01 phút trước thời điểm kết thúc phiên đấu giá thì thời gian trả giá được gia hạn thêm 03 phút sau thời điểm kết thúc phiên đấu giá.

Cách thức tiến hành trả giá: Người tham gia đấu giá nhập giá trả vào giao diện trả giá và xác nhận giá trả. Người tham gia đấu giá có thể trả giá nhiều lần trong thời gian trả giá. Phiên đấu giá kết thúc khi hết thời gian trả giá.

5. Tại thời điểm kết thúc phiên đấu giá, đấu giá viên được tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phân công chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện cuộc đấu giá trực tuyến xác định người trúng đấu giá như sau:

Người trúng đấu giá là cá nhân, tổ chức có giá trả hợp lệ cao nhất (không thấp hơn giá khởi điểm) và có thời gian trả giá sớm nhất được hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến ghi nhận tại thời điểm kết thúc việc trả giá.

6. Đấu giá viên được tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phân công chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện cuộc đấu giá trực tuyến căn cứ kết quả xác định người trúng đấu giá, công bố Mã số của người trúng đấu giá và giá trúng đấu giá trên trang thông tin đấu giá trực tuyến ngay sau khi phiên đấu giá kết thúc.

7. Kết quả cuộc đấu giá trực tuyến được đăng công khai trên trang thông tin đấu giá trực tuyến và được gửi vào địa chỉ Email của người tham gia đấu giá đã đăng ký với tổ chức hành nghề đấu giá tài sản sau khi mã số của người trúng đấu giá và giá trúng đấu giá được công bố trên trang thông tin đấu giá trực tuyến.

Điều 12. Thông báo kết quả cuộc đấu giá

1. Ngay sau khi cuộc đấu giá kết thúc, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thông báo kết quả đấu giá cho người trúng đấu giá.

2. Thông báo ghi rõ các thông tin về tài sản đấu giá, thời điểm bắt đầu và kết thúc việc trả giá, thời điểm hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận mã số trúng đấu giá, giá khởi điểm của tài sản đấu giá, giá trúng đấu giá.

Điều 13. Biên bản đấu giá trực tuyến

1. Biên bản đấu giá trực tuyến phải được lập tại thời điểm kết thúc phiên đấu giá và phải ghi nhận thời điểm bắt đầu tiến hành phiên đấu giá, thời điểm bắt đầu trả giá, kết thúc việc trả giá, số người tham gia đấu giá, giá trúng đấu giá, người trúng đấu giá. Diễn biến của phiên đấu giá được hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận được trích xuất, có xác nhận của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản vận hành Trang thông tin đấu giá trực tuyến và đính kèm biên bản đấu giá.

2. Biên bản đấu giá trực tuyến phải có chữ ký của đấu giá viên chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện phiên đấu giá trực tuyến, người ghi biên bản, người trúng đấu giá.

Biên bản đấu giá trực tuyến được gửi vào địa chỉ Email của Người trúng đấu giá sau khi kết thúc phiên đấu giá. Người trúng đấu giá có trách nhiệm in biên bản đấu giá, ký tên và gửi về Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá.

Người trúng đấu giá không ký biên bản và nộp lại biên bản đấu giá đã ký cho Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong thời hạn nêu trên được coi là từ chối ký biên bản đấu giá và coi như không chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc

không chấp nhận mua tài sản đấu giá, khoản tiền đặt trước của người này không được hoàn trả và thuộc về người có tài sản đấu giá. Trong trường hợp người có tài sản đấu giá là cơ quan nhà nước thì tiền đặt trước được nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật, sau khi trừ chi phí đấu giá tài sản.

Điều 14. Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá; các trường hợp không được nhận lại tiền đặt trước

1. Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá:

Người tham gia đấu giá bị truất quyền tham gia phiên đấu giá nếu có hành vi vi phạm quy định sau đây:

a) Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham dự phiên đấu giá;

b) Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để đìm giá, nâng giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

c) Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá;

d) Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

d1) Nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với tài sản mà mình cũng là người tham gia đấu giá tài sản đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một tài sản;

d2) Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

d3) Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp công ty mẹ, công ty con, các doanh nghiệp mà cá nhân, tổ chức hoặc nhóm cá nhân, tổ chức có khả năng chi phối hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

đ) Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

2. Các trường hợp không được nhận lại tiền đặt trước:

Người tham gia đấu giá không được nhận lại tiền đặt trước trong các trường hợp sau đây:

a) Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham dự phiên đấu giá, buổi công bố giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng;

Lưu ý: Thuật ngữ “không tham dự phiên đấu giá” được hiểu là người tham gia đấu giá không truy cập vào phiên đấu giá hiển thị trên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến daugiatructuyenthanhan.vn trong thời hạn quy định đăng nhập điểm danh trước thời điểm bắt đầu diễn ra phiên đấu giá trực tuyến được quy định cụ thể tại Điều 9 Quy chế này.

b) Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật Đấu giá tài sản 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản 2024;

c) Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật Đấu giá tài sản 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản 2024;

d) Rút lại giá đã trả hoặc giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 của Luật Đấu giá tài sản 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản 2024;

đ) Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 Luật Đấu giá tài sản 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Đấu giá tài sản 2024.

Điều 15. Rút lại giá đã trả; từ chối kết quả trúng đấu giá; xử lý vi phạm trong quá trình đấu giá; xử lý trường hợp phát sinh do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến; các trường hợp đấu giá không thành

1. Rút lại giá đã trả:

- Trong thời gian đấu giá (kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành phiên đấu giá đến thời điểm kết thúc phiên đấu giá), nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên điều hành phiên đấu giá xác nhận công bố người trúng đấu giá thì phiên đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ mức giá của người trả giá liền kề trước đó. Người rút lại giá đã trả trong trường hợp này bị truất quyền tham dự phiên đấu giá và không được nhận lại khoản tiền đặt trước.

- Tất cả các hành động rút lại giá đã trả khác sẽ bị truất quyền tham dự phiên đấu giá.

2. Từ chối kết quả trúng đấu giá:

- Trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên, sau khi đấu giá viên điều hành phiên đấu giá đã công bố người trúng đấu giá mà tại phiên đấu giá người này từ chối kết quả trúng đấu giá thì người trả giá liền kề là người trúng đấu giá, nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá và người trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản đấu giá.

- Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì cuộc đấu giá không thành. Người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá sẽ không bị mất tiền đặt trước.

3. Xử lý vi phạm trong quá trình đấu giá: Người tham gia đấu giá nếu có hành vi vi phạm các quy định của Luật Đấu giá tài sản 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản 2024 và Quy chế cuộc đấu giá này thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Xử lý trường hợp phát sinh do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến

- Trường hợp do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khiến cuộc đấu giá không bắt đầu được, Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dừng cuộc đấu giá trực tuyến và thông báo ngay cho Người có tài sản quyết định thời gian đấu giá lại.

- Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản hủy cuộc đấu giá trực tuyến trong trường hợp do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khiến người tham gia đấu giá không tiếp tục trả giá được sau khi cuộc đấu giá bắt đầu và thông báo cho người có tài sản biết để quyết định thời gian đấu giá lại.

- Trường hợp cuộc đấu giá không tổ chức được thì tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia đấu giá được hoàn lại tiền hồ sơ, tiền đặt trước đã nộp trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày dự kiến tổ chức cuộc đấu giá.

5. Các trường hợp đấu giá không thành: Theo quy định khoản 1 Điều 52 Luật Đấu giá tài sản 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Đấu giá tài sản 2024.

a) Đã hết thời hạn đăng ký mà không có người đăng ký tham gia đấu giá;

a1) Tất cả những người đã đăng ký tham gia đấu giá hợp lệ nhưng không tham dự phiên đấu giá;

b) Tại phiên đấu giá không có người trả giá hoặc không có người chấp nhận giá;

c) Giá trả cao nhất mà vẫn thấp hơn giá khởi điểm trong trường hợp không công khai giá khởi điểm và phiên đấu giá được thực hiện theo phương thức trả giá lên;

d) Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 Luật Đấu giá tài sản 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản 2024;

đ) Người đã trả giá rút lại giá đã trả, người đã chấp nhận giá rút lại giá đã chấp nhận theo quy định tại Điều 50 Luật Đấu giá tài sản 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Đấu giá tài sản 2024 mà không có người trả giá tiếp;

e) Trường hợp từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 Luật Đấu giá tài sản 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Đấu giá tài sản 2024;

g) Đã hết thời hạn đăng ký mà chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá hoặc có nhiều người đăng ký tham gia đấu giá nhưng chỉ có một người tham dự phiên đấu giá hoặc có nhiều người tham dự phiên đấu giá nhưng chỉ có một người trả giá hoặc có nhiều người trả giá nhưng chỉ có một người trả giá hợp lệ trong trường hợp đấu giá tài sản quy định tại khoản 2a Điều 49 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Đấu giá tài sản 2024.

Điều 16. Quyền và nghĩa vụ của người tham gia đấu giá

1. Quyền của người tham gia đấu giá:

a. Được tham gia phiên đấu giá trực tuyến nếu đủ điều kiện tham gia đấu giá theo quy định;

b. Được cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan đến tài sản đấu giá;

c. Được từ chối tham gia đấu giá và nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm, số lượng, chất lượng tài sản, thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá, hình thức đấu giá, phương thức đấu giá đã niêm yết, thông báo công khai. Việc từ chối tham gia phiên đấu giá được thể hiện bằng văn bản và được gửi về Công ty trước ngày phiên đấu giá được tổ chức.

d. Được trả lại khoản tiền đặt trước trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá trực tuyến hoặc trong thời hạn khác theo thỏa thuận nếu Người tham gia đấu giá từ chối tham gia đấu giá trong trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm, số lượng, chất lượng tài sản, thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá, hình thức đấu giá, phương thức đấu giá đã niêm yết, thông báo công khai; người tham gia đấu giá đã nộp tiền đặt trước nhưng không đáp ứng yêu cầu, điều kiện tham gia đấu giá theo thông báo của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản hoặc người tham gia đấu giá

không trúng đấu giá và không vi phạm quy định thuộc trường hợp bị tịch thu khoản tiền đặt trước;

2. Nghĩa vụ của người tham gia đấu giá:

a. Chấp hành nghiêm Quy chế đấu giá và các quy định khác của pháp luật;

b. Nộp tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá và nộp khoản tiền đặt trước theo quy định tại quy chế đấu giá tài sản này;

c. Cung cấp thông tin, tài liệu hợp lệ, chính xác, trung thực để đăng ký tham gia đấu giá, tham dự phiên đấu giá;

d. Người tham gia đấu giá cần chuẩn bị máy tính, hệ thống kết nối, đường truyền kết nối mạng để truy cập trong thời gian trả giá. Công ty không chịu trách nhiệm trong những trường hợp lỗi không phải do hệ thống đấu giá trực tuyến gây ra;

đ. Trong thời hạn quy định đăng nhập điểm danh trước thời điểm bắt đầu diễn ra phiên đấu giá trực tuyến, người tham gia đấu giá phải đăng nhập vào Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến **daugiatructuyenthanhan.vn** và truy cập vào phiên đấu giá. Nếu người tham gia đấu giá không đăng nhập vào đúng thời gian quy định trên thì người tham gia đấu giá mặc nhiên được coi là vắng mặt và không tham dự phiên đấu giá và sẽ chịu mọi trách nhiệm liên quan tới điều khoản này theo quy chế.

Trường hợp vì lý do bất khả kháng không thể tham gia đăng nhập và trả giá thì trong vòng 24 giờ phải báo cho Công ty và Người có tài sản và phải có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền nơi xảy ra sự việc;

e. Không được từ chối tham gia đấu giá khi đã được xét tư cách của người tham gia đấu giá (trừ trường hợp bất khả kháng). Nếu từ chối tham gia đấu giá thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 17. Quyền và nghĩa vụ của Người trúng đấu giá

Quyền và nghĩa vụ của Người trúng đấu giá (thực hiện theo quy định tại Điều 48 của Luật Đấu giá tài sản 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Đấu giá tài sản 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành).

Điều 18. Thời hạn, phương thức, địa điểm ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, xử lý vi phạm nghĩa vụ hợp đồng mua bán tài sản đấu giá

Người trúng đấu giá được coi như chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá kể từ thời điểm đấu giá viên công bố người trúng đấu giá, trừ trường hợp người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá quy định tại khoản 3 Điều 44 Luật Đấu giá tài sản 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Đấu giá tài sản 2024 hoặc từ chối kết quả trúng đấu giá quy định tại Điều 51 Luật Đấu giá tài sản 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Đấu giá tài sản 2024. Kể từ thời điểm đấu giá viên công bố người trúng đấu giá, quyền và nghĩa vụ của các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan (quy định tại khoản 3 Điều 46 Luật Đấu giá tài sản 2016; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản 2024).

1. Thời hạn ký hợp đồng mua bán tài sản đấu giá: Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày bên B nhận được đầy đủ hồ sơ cuộc đấu giá thì bên B và người

trúng đấu giá ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá. Trong thời hạn trên nếu người trúng đấu giá không thực hiện việc ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá thì việc xử lý tiền đặt cọc thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan (quy định tại khoản 2a Điều 46 Luật đấu giá tài sản 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Đấu giá tài sản 2024).

2. Phương thức ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá: Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được ký kết giữa các bên là: Bên B với Người trúng đấu giá (quy định tại khoản 2 Điều 46 Luật đấu giá tài sản 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Đấu giá tài sản 2024).

3. Địa điểm ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá: Tại trụ sở của Bộ Tư lệnh Cảnh vệ - Bộ Công an; địa chỉ: Số 16 Trần Vũ, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội

4. Xử lý vi phạm nghĩa vụ hợp đồng mua bán tài sản đấu giá: Trường hợp người mua được tài sản đấu giá vi phạm nghĩa vụ hợp đồng mua bán tài sản đấu giá thì người có tài sản đấu giá có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, người mua được tài sản đấu giá bị mất khoản tiền đặt cọc, đồng thời bị phạt do vi phạm hợp đồng mua bán tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật về dân sự. Khoản tiền đặt cọc và khoản tiền bị phạt (nếu có) của người mua được tài sản đấu giá thuộc về Bộ Tư lệnh Cảnh vệ - Bộ Công an.

Điều 19. Thời hạn thanh toán, phương thức thanh toán tiền mua tài sản đấu giá, xử lý vi phạm về thời hạn nộp tiền mua tài sản đấu giá

1. Thời hạn thanh toán tiền mua tài sản: Trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày hợp đồng mua bán tài sản đấu giá có hiệu lực, Người trúng đấu giá phải thanh toán đủ số tiền trúng đấu giá cho bên B (sau khi đã trừ đi số tiền đặt cọc).

2. Phương thức thanh toán tiền: Chuyển khoản.

+ **Tài khoản:** 3713.0.9054101 tại Phòng Giao dịch số 1 - Kho bạc Nhà nước khu vực I.

+ Mã số đơn vị sử dụng ngân sách: 9054101.

+ **Tên đơn vị thụ hưởng:** Bộ Tư lệnh Cảnh vệ - Bộ Công an.

3. Đối với khoản tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) của người trúng đấu giá tài sản đã nộp cho bên A được chuyển thành tiền đặt cọc. Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá, bên A có trách nhiệm chuyển khoản tiền đặt cọc của người trúng đấu giá cho bên B theo thông tin ghi tại khoản 2 Điều này.

4. Xử lý vi phạm về thời hạn nộp tiền mua tài sản đấu giá

Việc xử lý tiền đặt cọc thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan (quy định tại Khoản 5 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Đấu giá tài sản 2024).

Trường hợp người trúng đấu giá vi phạm nghĩa vụ hợp đồng mua bán tài sản đấu giá thì người có tài sản đấu giá đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, người mua được tài sản đấu giá bị mất khoản tiền đặt cọc, đồng thời bị phạt do vi phạm hợp đồng theo quy định của pháp luật về dân sự. Khoản tiền đặt cọc và khoản tiền bị phạt (nếu có) của người mua được tài sản đấu giá thuộc về bên B.

Điều 20. Thời hạn, phương thức bàn giao, nhận bàn giao tài sản đấu giá cho người mua được tài sản; địa điểm bàn giao tài sản; trách nhiệm của người mua được tài sản đấu giá

1. Thời hạn bàn giao tài sản: Bên B có trách nhiệm bàn giao tài sản cho người mua được tài sản trong thời hạn tối đa 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày bên B nhận đủ tiền bán tài sản đấu giá.

Những thiệt hại của người mua được tài sản đấu giá phát sinh (nếu có) do việc không được nhận bàn giao tài sản (hoặc không được nhận bàn giao tài sản đúng hạn) mà do lỗi của bên B, thì bên B hoàn toàn chịu trách nhiệm, trừ trường hợp bất khả kháng.

2. Thời hạn nhận bàn giao tài sản: Người mua được tài sản đấu giá có trách nhiệm nhận bàn giao đủ tài sản theo đúng thời gian do bên B thông báo. Nếu người mua được tài sản đấu giá không đến đúng địa điểm đã thỏa thuận để nhận bàn giao tài sản trong thời hạn đã thông báo thì người mua được tài sản phải hoàn toàn chịu trách nhiệm do không nhận bàn giao tài sản trong thời hạn quy định và chịu mọi rủi ro liên quan đến tài sản đấu giá, đồng thời có trách nhiệm thanh toán cho bên B hoặc các bên liên quan toàn bộ các chi phí phát sinh do việc bảo quản, quản lý tài sản (nếu có) trong thời gian người mua được tài sản chưa đến nhận bàn giao tài sản.

3. Phương thức bàn giao tài sản: Bên B căn cứ vào biên bản đấu giá, hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, giấy nộp tiền mua tài sản (bản gốc) và hồ sơ của người mua được tài sản đấu giá, bên B có trách nhiệm trực tiếp bàn giao toàn bộ tài sản đấu giá, hồ sơ giấy tờ pháp lý liên quan đến tài sản đấu giá và hóa đơn bán tài sản cho người mua được tài sản theo quy định. Việc bàn giao tài sản đấu giá phải được lập thành biên bản, có các thành phần tham gia bàn giao tài sản đấu giá ký xác nhận. Bên A không chịu trách nhiệm về việc bàn giao tài sản đấu giá và giấy tờ kèm theo cho người mua được tài sản đấu giá.

Khi người mua được tài sản đấu giá đến nhận tài sản đấu giá phải có trách nhiệm đăng ký con người và chấp hành mọi quy định của bên B, chính quyền địa phương nơi có tài sản đấu giá và các cơ quan liên quan.

Tài sản bàn giao nguyên hiện trạng như khi khách hàng tham gia đấu giá đã xem, đúng chủng loại tài sản ghi trong bảng kê chi tiết danh mục tài sản.

4. Địa điểm bàn giao tài sản (địa chỉ tài sản): Vị trí 1: Số 16 phố Trần Vũ, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội; vị trí 2: Số 21 Ngọc Hà, phường Ba Đình, thành phố Hà Nội; vị trí 3: Số 39 Hồng Hà, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội; vị trí 4: Thôn Phú Hữu, xã Hòa Lach, thành phố Hà Nội và số 189 Cống Quỳnh, phường Cầu Ông Lãnh, thành phố Hồ Chí Minh.

5. Trách nhiệm của người mua được tài sản đấu giá: Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và hợp đồng mua bán tài sản đấu giá.

Điều 21. Trách nhiệm về giá trị, chất lượng của tài sản đấu giá

Tài sản đấu giá được bán trên cơ sở thực tế mà người tham gia đấu giá đã được xem kỹ hiện trạng, tính chất pháp lý của tài sản và các hồ sơ tài liệu bên B cung cấp cho bên A. Bên A không chịu trách nhiệm về giá trị, chất lượng và các đặc điểm của tài sản (quy định tại khoản 3 Điều 33 Luật Đấu giá tài sản 2016; Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật Đấu giá tài sản 2024).

Điều 22. Trường hợp bất khả kháng

1. Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản không thể thực hiện được do các trường hợp bất khả kháng như Tòa án hoặc Cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu hoãn, tạm hoãn, ngăn chặn thực hiện, hủy bỏ một phần Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản hoặc hủy bỏ toàn bộ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản thì bên B, bên A và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến tài sản đấu giá phải thực hiện theo, các vấn đề có liên quan được phục hồi về nguyên trạng và các bên không phải bồi thường thiệt hại cho nhau.

2. Các trường hợp được coi là bất khả kháng áp dụng tại phiên đấu giá: Thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự.

Điều 23. Tổ chức thực hiện

1. Người tham gia đấu giá hoặc người được ủy quyền tham gia đấu giá phải có mặt đúng địa điểm, thời gian quy định tại Điều 9 Quy chế này của bên A.

2. Mọi tranh chấp giữa các bên sẽ được giải quyết theo quy định tại Quy chế này, các vấn đề trong Quy chế này không quy định thì tranh chấp giữa các bên sẽ được giải quyết theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản 2024 và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Các thành phần tham gia đấu giá tuyệt đối chấp hành các quy định của Pháp luật về đấu giá tài sản, bản Quy chế này và các quy định liên quan đến đấu giá tài sản và tài sản đấu giá tại các văn bản pháp luật khác.